



Việc cập nhật hồ sơ này cung cấp dữ kiện quan trọng về An Sinh Xã Hội cho năm 2012. Theo luật pháp, có vài con số tự động thay đổi mỗi năm, để giữ chương trình này được cập nhật theo các mức giá cả và tiền lương. Cho 2012, luật lệ đã gia hạn việc giảm 2 phần trăm thuế lợi tức từ tiền lương (payroll tax) nhân viên, cho phúc lợi An Sinh Xã Hội. Các chủ hãng vẫn đóng góp theo tỷ lệ phần trăm thuế y như trước.

Tin tức cho người đang làm việc

Thuế An Sinh Xã Hội và Medicare		
Thuế An Sinh Xã Hội	2011	2012
Nhân viên	4.2% tính trên lợi tức lên tới \$106,800	4.2% tính trên lợi tức lên tới \$110,000
Chủ hãng	6.2% tính trên lợi tức lên tới \$106,800	6.2% tính trên lợi tức lên tới \$110,000
Hành nghề tự do *Có thể được bù lại bởi các quy định cho thuế lợi tức	10.4%* tính trên lợi tức lên tới \$106,800	10.4%* tính trên lợi tức lên tới \$110,000
Thuế Medicare	2011	2012
Nhân viên/ Chủ hãng (mỗi một công ty)	1.45% cho tất cả các mức thu nhập	1,45% cho tất cả các mức thu nhập
Hành nghề tự do *Có thể được bù lại bởi các quy định cho thuế lợi tức	2.9%* cho tất cả các mức thu nhập	2.9%* cho tất cả các mức thu nhập
Các tín chỉ làm việc—Khi quý vị đi làm, quý vị thu góp được các tín chỉ cho các quyền lợi An Sinh Xã Hội. Quý vị cần một số tín chỉ hầu hội đủ điều kiện lãnh quyền lợi trợ cấp An Sinh Xã Hội. Số tín chỉ mà quý vị cần căn cứ vào tuổi tác của quý vị và loại trợ cấp mà quý vị đang xin. Quý vị có thể thu được tối đa là bốn tín chỉ mỗi năm. Đa số cần 40 tín chỉ để hội đủ điều kiện cho trợ cấp hưu trí.		
	2011	2012
	\$1,120 thu được một tín chỉ	\$1,130 thu được một tín chỉ

Tin tức cho người đang nhận trợ cấp An Sinh Xã Hội

Giới hạn về mức thu nhập		
Theo luật liên bang, những người đang nhận quyền lợi trợ cấp An Sinh Xã Hội, nhưng chưa đạt đúng tuổi hưu toàn phần, có quyền nhận được tất cả quyền lợi của họ, miễn là mức thu nhập của họ thấp hơn các mức giới hạn như chỉ định dưới đây. Quý vị sinh năm 1943-1954, tuổi hưu toàn phần là 66 tuổi. Tuổi hưu toàn phần sẽ tăng dần mỗi năm cho đến 67 tuổi cho những ai sinh vào năm 1960 hoặc sau này.		
	2011	2012
Đúng tuổi hưu toàn phần hoặc lớn tuổi hơn	Không giới hạn về mức thu nhập	Không giới hạn về mức thu nhập
Dưới tuổi hưu toàn phần	\$14,160 Mỗi \$2 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp.	\$14,640 Mỗi \$2 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp.
Trong năm đạt đến tuổi hưu toàn phần	\$37,680 Mỗi \$3 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp cho đến tháng mà quý vị đạt đúng tuổi hưu toàn phần.	\$38,880 Mỗi \$3 quá mức giới hạn, \$1 được giữ lại từ số tiền trợ cấp cho đến tháng mà quý vị đạt đúng tuổi hưu toàn phần.
Giới hạn mức thu nhập của những người thừa hưởng trợ cấp bệnh tật: Nếu quý vị vừa đi làm vừa lãnh trợ cấp bệnh tật, quý vị phải báo cho chúng tôi biết mức thu nhập của mình, cho dù có ít đến đâu. Quý vị có thể có mức thu nhập không hạn chế trong thời gian làm tập sự, đến chín tháng (không cần phải liên tục) và vẫn được đầy đủ các quyền lợi. Khi quý vị hoàn tất thời gian 9 tháng tập sự của quý vị, chúng tôi sẽ xác định xem quý vị còn đủ điều kiện được hưởng trợ cấp bệnh tật hay không. Quý vị cũng có thể đủ điều kiện cho những chương trình khuyến khích đi làm khác, hầu giúp quý vị dễ dàng chuyển tiếp đi làm việc trở lại.		
Công việc có lợi nhuận đáng kể (không bị mù)	\$1,000 mỗi tháng	\$1,010 mỗi tháng
Công việc có lợi nhuận đáng kể (bị mù)	\$1,640 mỗi tháng	\$1,690 mỗi tháng
Thời gian làm tập sự trong tháng	\$720 mỗi tháng	\$720 mỗi tháng

Tin tức cho người đang nhận Tiền Phụ Cấp Lợi Túc (SSI)

Tiền liên bang SSI trả hàng tháng (tối đa)		
	2011	2012
Cá nhân	\$674	\$698
Vợ chồng	\$1,011	\$1,048
Giới hạn lợi tức hàng tháng		
Cá nhân có lợi tức từ lương bổng	\$1,433	\$1,481
Cá nhân có lợi tức không từ lương bổng	\$694	\$718
Vợ chồng có lợi tức từ lương bổng	\$2,107	\$2,181
Vợ chồng có lợi tức không từ lương bổng	\$1,031	\$1,068
<p>CHÚ Ý: Nếu quý vị có lợi tức, tiền trợ cấp mỗi tháng của quý vị thường sẽ thấp hơn mức tối đa của tiền phụ cấp SSI của liên bang. Xin ghi nhớ là quý vị phải báo cáo tất cả các lợi tức của quý vị cho chúng tôi. Vài tiểu bang cho thêm tiền vào tiền phụ cấp lợi tức SSI của liên bang. Nếu quý vị cư ngụ tại một trong những tiểu bang này, quý vị có thể có đủ điều kiện để được tiền trợ cấp cao hơn. Lợi tức của quý vị có thể cao hơn giới hạn đã được quy định mà quý vị vẫn có thể được hưởng quyền lợi.</p>		

Tin tức cho người đang nhận Medicare

Phần lớn các chi phí Medicare tăng thêm trong năm nay để theo kịp với đà gia tăng của các chi phí y tế .		
	2011	2012
Bảo hiểm bệnh viện (Phần A)		
60 ngày đầu trong bệnh viện, bệnh nhân trả	\$1,132	\$1,156
Ngày thứ 61 đến ngày thứ 90 trong bệnh viện, bệnh nhân trả	\$283 mỗi ngày	\$289 mỗi ngày
Sau 90 ngày trong bệnh viện, bệnh nhân trả (cho đến thêm 60 ngày nữa)	\$566 mỗi ngày	\$578 mỗi ngày
Cho 20 ngày đầu ở nơi chăm sóc điều dưỡng chuyên môn, bệnh nhân trả	\$0	\$0
Cho ngày thứ 21 đến ngày thứ 100 ở nơi chăm sóc điều dưỡng chuyên môn, bệnh nhân trả	\$141.50 mỗi ngày	\$144.50 mỗi ngày
<p>Phần A—Phí Bảo Hiểm Buy-In: Tiền phí bảo hiểm mà quý vị trả để mua Medicare Phần A tùy thuộc vào số tín chỉ An Sinh Xã Hội mà quý vị đã thu góp được. Nếu quý vị có:</p>		
40 điểm	\$0	\$0
30-39 điểm	\$248 mỗi tháng	\$248 mỗi tháng
Ít hơn 30 điểm	\$450 mỗi tháng	\$451 mỗi tháng
Bảo hiểm sức khỏe (Phần B)		
Phí bảo hiểm	\$115.40 mỗi tháng	\$99.90 mỗi tháng **
Tiền khấu trừ	\$162 mỗi năm	\$140 mỗi năm
	Sau khi bệnh nhân trả xong phần khấu trừ, Phần B trả 80 phần trăm cho các dịch vụ nằm trong bảo hiểm.	
<p>CHÚ Ý: Nếu quý vị lãnh Medicare và có lợi tức thấp, tiểu bang của quý vị có thể trả phí bảo hiểm Medicare cho quý vị và, trong vài trường hợp, tiền khấu trừ và tiền xuất tự túi của quý vị cho những phí tổn y tế khác. Xin liên lạc với cơ quan giúp đỡ y tế địa phương (Medicaid), văn phòng xã hội hoặc văn phòng y tế để có được thêm tin tức.</p>		
<p>** Mức tiêu chuẩn lệ phí bảo hiểm hàng tháng là \$99.90. Có một số người có lợi tức cao thì sẽ phải trả lệ phí bảo hiểm cao hơn.</p>		